

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức, triển khai thực hiện chiến dịch tiêm vắc-xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 05/02/2022 của Chính phủ về việc mua vắc xin phòng COVID-19 của Pfizer cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi; thực hiện Công văn số 1535/BYT-DP ngày 28/3/2022 Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phòng, chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng với mục tiêu hoàn thành tiêm chủng cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trước tháng 9 năm 2022 theo Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh được tiếp cận tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Trên 90% trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh được tiêm đủ 02 mũi vắc xin phòng COVID-19.

- Sử dụng hiệu quả khi nguồn vắc xin phòng COVID-19 được phân bổ; đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, thống nhất chặt chẽ của các cấp ủy đảng, chính quyền, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các cấp; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương và có sự đồng thuận của toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tuân thủ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;

- Việc triển khai tiêm chủng phải theo đúng hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, đảm bảo an toàn tiêm chủng đồng thời tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo tỷ lệ bao phủ cao và tiếp cận công bằng cho người dân.

- Huy động tối đa các đơn vị y tế trên địa bàn toàn tỉnh để tổ chức bảo đảm an toàn trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Có sự đồng thuận/đồng ý của gia đình, người giám hộ cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi tham gia tiêm chủng.

2. Đối tượng triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19

- Toàn bộ đối tượng từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi, dự kiến: 70.458 trẻ (*theo số lượng báo cáo từ các địa phương tính đến ngày 31/3/2022, Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

- Phương án triển khai điều tra, lập danh sách:

(1) Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các địa phương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, điều tra lập danh sách toàn bộ trẻ đang cư trú trên địa bàn (thường trú và tạm trú) theo từng lớp tại các trường học và tại cộng đồng (*đối với những trẻ không đi học*) để xây dựng kế hoạch triển khai khi có hướng dẫn của Bộ Y tế, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

(2) Quản lý danh sách đối tượng theo trường học đóng trên địa bàn xã, phường, thị trấn. Trường hợp trẻ không tham gia học tập tại các trường, quản lý theo danh sách của xã, phường.

(3) Cập nhật đối tượng lên phần mềm tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Mốc tính tuổi: Đủ ngày, đủ tháng, đủ năm tính đến thời điểm tiêm chủng.

3. Lựa chọn vắc xin sử dụng

- Vắc xin phòng COVID-19 của Pfizer-BioNTech (COMIRNATY) chỉ định cho đối tượng từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi theo hướng dẫn của nhà sản xuất và hướng dẫn của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Bộ Y tế.

- Vắc xin Spikevax (Moderna COVID-19 vaccine) chỉ định cho đối tượng từ đủ 6 đến dưới 12 tuổi theo hướng dẫn của nhà sản xuất và hướng dẫn của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Bộ Y tế.

4. Thời gian, hình thức, địa điểm, triển khai

4.1. Thời gian: Dự kiến từ tháng 4 năm 2022 (triển khai ngay sau khi được Bộ Y tế phân bổ vắc xin).

Tổ chức tiêm theo từng nhóm trẻ theo lứa tuổi từ cao đến thấp theo hướng dẫn chuyên môn của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Bộ Y tế.

4.2. Hình thức triển khai: Tổ chức triển khai tiêm chủng diện rộng, tiêm đồng loạt tại tất cả các địa phương theo khu vực trên địa bàn tỉnh.

4.3. Địa điểm tiêm

- Tại các cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng trên địa bàn (*tại các điểm tiêm*

chủng cố định và tiêm chủng lưu động đảm bảo điều kiện an toàn tiêm chủng, an toàn phòng, chống dịch; bao gồm: Trung tâm Y tế, bệnh viện, Trạm Y tế, các trường học...), trong đó: (1) Ưu tiên triển khai tổ chức tiêm chủng tại các trường học, (2) Các điểm tiêm Trạm Y tế, đảm bảo đủ các điều kiện tổ chức tiêm chủng và cấp cứu cho các đối tượng sau tiêm.

- Số lượng bàn tiêm tại các điểm tiêm chủng các đơn vị chủ động xem xét bố trí phù hợp với số đối tượng từng điểm tiêm đảm bảo an toàn tiêm chủng và tiến độ tiêm chủng đề ra.

4.4. Nhân lực thực hiện tiêm

- Nhân lực thực hiện tiêm chủng: viên chức y tế đã được tập huấn an toàn tiêm chủng, tiêm vắc xin COVID-19 tại tất cả các bệnh viện, Trung tâm Y tế, Trạm Y tế.

- Nhân lực thực hiện thường trực cấp cứu phản ứng phản vệ sau tiêm chủng: Huy động tối đa các đội, kíp cấp cứu thường trực tại điểm tiêm chủng đảm bảo mỗi điểm tiêm chủng bố trí tối thiểu 01 kíp cấp cứu.

5. Trang thiết bị bảo quản, vận chuyển vắc xin

Sử dụng hệ thống dây chuyền lạnh sẵn có của hệ thống tiêm chủng mở rộng để bảo quản, vận chuyển vắc xin. Vắc xin phải được bảo quản theo đúng quy định của nhà sản xuất trong quá trình tiếp nhận, bảo quản và vận chuyển ở tất cả các tuyến (tuyến tỉnh, huyện, xã và các điểm tiêm chủng).

*** Tuyến tỉnh:**

- Đảm bảo hệ thống dây chuyền lạnh lưu trữ, bảo quản và vận chuyển vắc xin cho toàn tỉnh đáp ứng tiêm chủng diện rộng.

Tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật ước tính có thể chứa được trên 04 triệu liều vắc xin COVID-19 (ước tính 200 liều vắc xin/lít dung tích tủ lạnh bảo quản), bao gồm: 01 buồng lạnh, dung tích 20.000 lít: có thể chứa được khoảng 4 triệu liều vắc xin COVID-19; 04 tủ lạnh TCW4000 dung tích mỗi tủ 240 lít, mỗi tủ có thể chứa được 42.000 liều vắc xin COVID-19; 02 tủ TCW 3000 và 02 tủ TCW3000AC dung tích mỗi tủ 150 lít mỗi tủ có thể chứa được 30.000 liều vắc xin COVID-19. Có đủ trang thiết bị để theo dõi nhiệt độ bảo quản vắc xin tại kho lạnh và tủ lạnh theo đúng quy định.

- Tiếp nhận vắc xin do Quân khu 1 vận chuyển hoặc từ Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, lập kế hoạch cấp phát vắc xin, bơm kim tiêm cho các địa phương theo từng đợt phân bổ của Bộ Y tế và hướng dẫn các đơn vị bảo quản, sử dụng theo đúng quy định .

*** Tuyến huyện, xã:**

- Các địa phương chủ động rà soát đối tượng tiêm chủng trên địa bàn:

+ Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, vật tư, hệ thống dây chuyền lạnh (tủ lạnh, hòm lạnh, phích vắc xin, bình tích lạnh, nhiệt kế, chỉ thị đông băng điện tử...), nhân lực... để lưu trữ và bảo quản vắc xin tại kho Trung tâm y tế.

+ Tại mỗi điểm tiêm chủng đảm bảo hệ thống dây chuyền lạnh (tủ lạnh, hòm lạnh, phích vắc xin, bình tích lạnh, nhiệt kế...) để bảo quản vắc xin trong buổi tiêm chủng. Đối với đơn vị chưa có đủ hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin, Trung tâm y tế huyện cấp bổ sung hoặc huy động tạm thời hòm lạnh, phích vắc xin để triển khai chiến dịch trên địa bàn. Vắc xin chưa mở còn tồn cuối đợt tiêm chủng, các điểm tiêm chủng có trách nhiệm bảo quản vắc xin theo đúng quy định và trả lại Trung tâm Y tế huyện/Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để điều phối cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh sử dụng.

6. Công tác truyền thông:

Tăng cường công tác tuyên truyền cho phụ huynh, giáo viên và học sinh về lợi ích tiêm chủng phòng, chống dịch COVID-19 và những điều cần biết sau khi tiêm vắc xin, nghĩa vụ người dân tham gia tiêm chủng, tuân thủ hướng dẫn tiêm chủng của cơ quan y tế. Bên cạnh đó cần nghiên cứu để tuyên truyền phổ biến thông tin về những bất lợi, rủi ro trong tiêm chủng với mức độ phù hợp để người dân có được thông tin đầy đủ, toàn diện về tiêm chủng.

7. Công tác quản lý đối tượng thống kê báo cáo, cập nhật trên phần mềm "Hệ thống tiêm chủng COVID-19"

- Các địa phương, đơn vị thành lập tổ báo cáo, tổ cập nhật mũi tiêm lên hệ thống phần mềm "Hệ thống tiêm chủng COVID-19", thực hiện báo cáo kết quả tiêm theo biểu mẫu quy định, hằng ngày tổng hợp và đánh giá kết quả tiêm chủng để điều chỉnh kịp thời tiến độ tiêm.

- Theo dõi và cập nhật đầy đủ số đối tượng và mũi tiêm trên phần mềm "Hệ thống tiêm chủng COVID-19".

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nguồn huy động từ các tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí khác).

IV. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo tổ chức, điều hành

- Ban Chỉ đạo chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 tỉnh chỉ đạo, điều hành trực tiếp công tác tiêm chủng, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai kế hoạch. Cập nhật thường xuyên kết quả tiêm chủng, nhắc nhở các địa phương hoàn thành tiến độ tiêm chủng.

- Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm xây dựng, triển khai thực hiện chiến dịch tại địa phương; trực tiếp theo dõi chỉ đạo xuyên suốt trong quá trình triển khai tiêm chủng tại địa phương; huy động và phân công nhiệm vụ cụ thể từng ban, ngành tham gia để đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

- Sở Y tế chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật, điều hành điều phối vắc xin, kiểm tra, theo dõi, giám sát, hỗ trợ cập nhật phản ứng sau tiêm chủng.

2. Trách nhiệm của các Sở, ngành, địa phương

2.1. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và phương án chi tiết tổ chức triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn; rà soát quản lý các đối tượng trẻ từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi tại cộng đồng và đối tượng tại trường học thuộc xã, phường. Với đối tượng trẻ không đến lớp: Lập danh sách đối tượng tại cộng đồng theo tổ, xóm, thôn, khu phố, xã, phường; Với đối tượng trẻ đến trường: Lập danh sách theo trường học, lớp học. Cập nhật đối tượng tiêm chủng trên phần mềm tiêm chủng COVID-19; tránh trùng lặp hoặc bỏ sót đối tượng; từ đó xây dựng phương án tiêm chủng cho trẻ từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn phù hợp, đảm bảo đúng tiến độ.

- Xác định điểm tiêm chủng phù hợp với số lượng đối tượng và điều kiện thực tế tại địa phương. Chủ động bố trí lực lượng tham gia tiêm chủng tại chỗ (*đội tiêm, đội cấp cứu, phương tiện vận chuyển cấp cứu, lực lượng hỗ trợ, đảm bảo an ninh trật tự...*); sử dụng triệt để nguồn lực tại chỗ (cơ sở vật chất, nhân lực tiêm chủng) để tổ chức tiêm cho trẻ.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp Trung tâm Y tế, Phòng Y tế và các đơn liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn chuyên môn trong triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn đảm bảo an toàn, hiệu quả nhất.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục Đào tạo phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho giáo viên, học sinh trong điều tra đối tượng và phối hợp tổ chức tiêm vắc xin COVID-19 cho trẻ từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi tại các trường học.

- Chỉ đạo phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện, thành phố tăng cường công tác truyền thông đến người dân, các bậc phụ huynh để được tiếp cận thông tin về vắc xin tiêm chủng cho trẻ em đầy đủ, phù hợp tạo sự chuyển biến trong nhận thức từ đó tham gia tích cực trong việc tiêm chủng cho con em mình.

- Tiếp tục quan tâm, bố trí kinh phí hỗ trợ; đồng thời kịp thời có hình thức động viên, khen thưởng cho các lực lượng làm nhiệm vụ tiêm chủng và các địa phương triển khai công tác tiêm chủng nhanh, an toàn và hiệu quả.

2.2. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành Y tế tập trung nguồn lực triển khai chiến dịch để đạt được mục tiêu và đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm chủng tại các trường học.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh tuyên truyền chiến dịch trên các phương tiện truyền thông đại chúng; phối hợp với các ngành, đoàn thể tổ chức lồng ghép truyền thông tại cộng đồng về triển khai chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 cho trẻ từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh.

- Lập dự toán bổ sung kinh phí đề nghị ngân sách tỉnh hỗ trợ các hoạt động phục vụ cho chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 cho trẻ từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính thẩm định) xem xét, quyết định.

2.3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với ngành Y tế trong công tác tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích, quy mô của chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi, thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp; vận động cha mẹ học sinh cho con tham gia tiêm chủng chiến dịch và ký phiếu đồng thuận đối với trẻ em; kiểm tra, giám sát trước, trong khi triển khai chiến dịch; Bố trí nhân lực hỗ trợ, phòng học, trang thiết bị, bàn ghế để tổ chức điểm tiêm chủng.

2.4. Sở Tài chính

Cân đối nguồn kinh phí; thẩm định dự toán kinh phí hỗ trợ các hoạt động tiêm chủng, đề xuất báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2.5. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Y tế, các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về tiêm chủng nói chung và kế hoạch tiêm vắc-xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi để vận động các gia đình tích cực đưa con em đi tiêm chủng.

2.6. Các Sở, Ban ngành khác, các tổ chức đoàn thể tỉnh

Phối hợp với ngành Y tế tổ chức tuyên truyền về công tác triển khai chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 cho trẻ từ đủ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH Cao Bằng;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hải Hòa

Phụ lục
BẢNG TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG TIÊM CHỦNG TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Đơn vị/Địa phương	Số trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi	Ghi chú
1	Thành phố Cao Bằng	9.619	
2	Huyện Bảo Lạc	7.523	
3	Huyện Bảo Lâm	11.415	
4	Huyện Hà Quảng	8.230	
5	Huyện Trùng Khánh	7.910	
6	Huyện Nguyên Bình	5.081	
7	Huyện Hòa An	6.185	
8	Huyện Quảng Hòa	7.608	
9	Huyện Thạch An	3.872	
10	Huyện Hạ Lang	3.015	
Tổng Cộng		70.458	